

Số: **1228/QĐ-LĐTĐ**

Hà Nội, ngày **09** tháng **12** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”, Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030” và Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”, Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030” và Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố thuộc TW (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Các cơ sở GDNN (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Dũng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”,
Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ,
cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”, Chương trình “Xây dựng mô hình Công
dân học tập giai đoạn 2021-2030” và Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học
tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”
(Kèm theo Quyết định số ~~1228~~/QĐ-LĐTĐ ngày ~~19~~ tháng ~~12~~ năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)**

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 (sau đây gọi là Đề án); Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030” (sau đây gọi là Chương trình 387); Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030” (sau đây gọi là Chương trình 677) và Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” (sau đây gọi là Chương trình 1268), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án và các Chương trình với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021, Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022, Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 và Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục nghề nghiệp mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

2. Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021, Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022, Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 và Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cần thể hiện tinh thần quyết liệt, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu thực tiễn bảo đảm tính khả thi, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Nâng cao nhận thức, kỹ năng cho người lao động, người học nghề, tập nghề, người dân trong học tập, làm việc đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, trong nhà trường, cộng đồng.

2. Rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách về xây dựng mô hình công dân học tập; đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp góp phần xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân được tiếp cận hoặc tạo ra những cơ hội học tập cho mọi người dân.

3. Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành bảo đảm triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người dạy nghề; ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, năng lực công nghệ thông tin, kỹ năng sống cho công nhân, người lao động.

4. Đa dạng nội dung đào tạo, xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động. Tăng cường năng lực cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để làm nhiệm vụ là trung tâm xây dựng và nghiên cứu phát triển công nghệ đào tạo từ xa; phát triển học liệu mở và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, người dạy nghề phục vụ học tập suốt đời.

5. Đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục nghề nghiệp mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh, triển khai linh hoạt, hiệu quả các chương trình đào tạo thường xuyên; triển khai, nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; tăng cường sự tham gia của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo trong việc xây dựng mô hình công dân học tập; đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp góp phần xây dựng xã hội học tập.

6. Xây dựng, nhân rộng mô hình học tập văn hóa, giáo dục nghề nghiệp đối với người thuộc hộ nghèo. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông

thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

7. Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

8. Tăng cường năng lực hệ thống đánh giá kỹ năng nghề để đánh giá, công nhận, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động theo Khung trình độ kỹ năng nghề quốc gia; thúc đẩy mạnh mẽ phong trào tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ kỹ năng, phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi, thi nâng bậc thợ hằng năm tại doanh nghiệp, thi kỹ năng nghề ở các cấp góp phần thúc đẩy phong trào học tập suốt đời.

9. Phối hợp tổ chức đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho những cá nhân đảm bảo tiêu chí theo quy định; tôn vinh và khẳng định vị thế, tầm quan trọng của người lao động có kỹ năng, nhất là người lao động có tay nghề cao, kỹ năng nghề nghiệp xuất sắc.

10. Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế về giáo dục nghề nghiệp, học tập suốt đời, phát triển kỹ năng.

Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm và tiến độ thực hiện kèm theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ

a) Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ xây dựng và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền thực hiện Đề án và các Chương trình.

- Phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể trung ương trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án và các Chương trình theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tham mưu Lãnh đạo Bộ ký kết chương trình phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan về việc triển khai thực hiện Đề án và các Chương trình.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, diễn đàn quốc tế về giáo dục nghề nghiệp, học tập suốt đời. Tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế về học tập suốt đời phục vụ cho công tác xây dựng và áp dụng chính sách ở Việt Nam.

- Phối hợp tổ chức đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho những cá nhân đảm bảo tiêu chí theo quy định; tham mưu tổ chức sự kiện “Ngày Kỹ năng lao động Việt Nam - 04/10” và các sự kiện tôn vinh người lao động có tay nghề cao, kỹ năng nghề nghiệp xuất sắc.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp theo định kỳ hằng năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án, Chương trình; tổ chức sơ kết Đề án vào năm 2025 và tổng kết Đề án vào năm 2030.

b) Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả; định kỳ trước ngày 01 tháng 11 hằng năm gửi báo cáo kết quả triển khai về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ kế hoạch này và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để hướng dẫn các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp quận, huyện triển khai thực hiện; phối hợp với các Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố để triển khai thực hiện các nội dung liên quan; tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) về kết quả thực hiện hằng năm.

3. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ kế hoạch này và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tăng cường áp dụng các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ công nhân lao động học nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
(Kèm theo Quyết định số 1228/QĐ-LĐTĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc về xây dựng xã hội học tập, xây dựng mô hình công dân học tập và đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030. Tổ chức lồng ghép hoạt động tuyên truyền vào kế hoạch truyền thông thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.	Các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
2.	Tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ và người lao động trong đơn vị được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tích cực tham gia xây dựng các mô hình học tập	Các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
3.	Xây dựng các chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo cho các ngành, nghề theo các trình độ đào tạo nhằm chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đào tạo	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
4.	Khảo sát, xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo nghề nghiệp mới cho người lao động	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
5.	Xây dựng các bộ tài liệu học tập giúp triển khai các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo nghề nghiệp mới cho người lao động, giúp người lao động tự học tập, rèn luyện để bổ sung, hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp mới	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2024
6.	Thí điểm tổ chức mô hình đào tạo theo chương trình đã xây dựng và triển khai áp dụng các bộ tài liệu đã xây dựng	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2025
7.	Tổ chức đào tạo nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề	Tổng cục Giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	ngành cho người lao động trong các doanh nghiệp	ngành nghề	liên quan	
8.	Tổ chức đào tạo nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho lao động nông thôn; người lao động bị thiệt thòi, người khuyết tật, phụ nữ, người hết tuổi lao động, người yếu thế trong xã hội	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
9.	Tổ chức lồng ghép các hoạt động đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2025
10.	Chương trình “Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn”	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
11.	Tăng cường năng lực cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để làm nhiệm vụ là trung tâm xây dựng và nghiên cứu phát triển công nghệ đào tạo từ xa	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
12.	Lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án, Chương trình vào quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2025
13.	Lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án, Chương trình vào quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2025

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14.	Lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án, Chương trình vào quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2025
15.	Tăng cường áp dụng các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ công nhân lao động học nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
16.	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án, Chương trình	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030
17.	Sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án, Chương trình	Các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2030